

Số: *10* /2022/QĐ-UBND

Tây Ninh, ngày *05* tháng *4* năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về quản lý tổ chức bộ máy biên chế, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người quản lý doanh nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức, Luật viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2000 của Chính phủ về thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 158/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính;

Căn cứ Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức;

Căn cứ Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Nghị định số 159/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ về quản lý người giữ chức danh, chức vụ và người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 91/TTr-SNV ngày 08 tháng 02 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về quản lý tổ chức bộ máy biên chế, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người quản lý doanh nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 4 năm 2022. Quyết định này thay thế các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh: Quyết định số 09/2016/QĐ-UBND ngày 24 tháng 3 năm 2016 ban hành Quy định về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý; Quyết định số 09/2018/QĐ-UBND ngày 18 tháng 4 năm 2018 ban hành Quy định về phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban

nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận: *ly*

- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL-BTP;
- TT.TU;
- TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Sở Tư pháp;
- Trung tâm CBTH, Phòng NC;
- Lưu: VT, VP. UBND tỉnh.

15.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Đức Trọng

QUY ĐỊNH

**Về quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức,
viên chức, người lao động và người quản lý doanh nghiệp
thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh**
(Kèm theo Quyết định số 10/2022/QĐ-UBND,
ngày 05 tháng 4 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh)

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan hành chính, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, người quản lý doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ, doanh nghiệp mà Nhà nước có vốn góp thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Tổ chức gồm:

a) Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Quản lý Khu Kinh tế tỉnh; Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh (sau đây gọi chung là sở); đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh;

b) Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp huyện);

c) Phòng, ban, chi cục và tương đương thuộc sở; đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở;

d) Văn phòng Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân cấp huyện, các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện;

đ) Tổ chức thuộc ban, chi cục, đơn vị thuộc sở, Ủy ban nhân dân cấp huyện;

e) Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp xã);

g) Các tổ chức phối hợp liên ngành: Hội đồng, Ban chỉ đạo, Ban điều hành, Ban quản lý, Tổ công tác, nhóm công tác.

h) Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên mà Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ; công ty cổ phần mà Nhà nước có vốn góp.

2. Cá nhân gồm:

a) Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động theo quy định của pháp luật làm việc trong các cơ quan, đơn vị nêu tại điểm a, b, c, d, đ, e, khoản 1 Điều này;

b) Người giữ chức danh, chức vụ tại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ (Chủ tịch Hội đồng thành viên, Thành viên Hội đồng thành viên; Chủ tịch công ty; Tổng giám đốc hoặc Giám đốc; Phó tổng giám đốc hoặc Phó giám đốc; Kế toán trưởng); Kiểm soát viên; Người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp do Ủy ban nhân dân tỉnh cử làm đại diện (sau đây gọi chung là người quản lý doanh nghiệp).

Điều 3. Nguyên tắc quản lý

1. Bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, pháp luật của Nhà nước về tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng trong cơ quan hành chính, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp; Việc quản lý đảm bảo nguyên tắc tập trung dân chủ, phải được tổ chức thực hiện một cách khoa học, hợp lý, khách quan, công khai, minh bạch, chặt chẽ và tuân thủ đầy đủ các quy trình, thủ tục theo quy định;

2. Bảo đảm công tác quản lý được thực hiện thống nhất hiệu quả; phát huy quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các cấp, các ngành và người đứng đầu trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao; đồng thời xác định trách nhiệm của cơ quan, đơn vị và người đứng đầu cơ quan, đơn vị trước pháp luật, trước cơ quan cấp trên trong việc thực hiện những nội dung được phân cấp.

3. Việc thực hiện các nội dung quy định về quản lý phải gắn với việc tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra của cơ quan có thẩm quyền.

4. Các nội dung không thuộc thẩm quyền hoặc chưa được quy định tại quy định này thì các cơ quan, đơn vị thực hiện đầy đủ các quy trình, thủ tục theo quy định của pháp luật trình Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

5. Việc quản lý tổ chức bộ máy, số lượng người làm việc, lao động hợp đồng trong các đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên được thực hiện theo quy định hiện hành.

Chương II NỘI DUNG QUẢN LÝ

Điều 4. Về quản lý tổ chức bộ máy

1. Thành lập, tổ chức lại, giải thể.
2. Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức.
3. Đánh giá, xếp hạng (phân loại) tổ chức.
4. Quyền tự chủ đối với tổ chức.

Điều 5. Về quản lý biên chế

1. Quản lý biên chế cán bộ, công chức.
2. Quản lý số lượng người làm việc (biên chế viên chức).
3. Quản lý chỉ tiêu lao động hợp đồng theo quy định.

Điều 6. Về quản lý cán bộ, công chức, viên chức

1. Tuyển dụng; bố trí, phân công.
2. Quản lý ngạch công chức; chức danh nghề nghiệp viên chức; xếp lương.

3. Đào tạo, bồi dưỡng.

4. Đánh giá; quy hoạch; bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, giới thiệu cán bộ ứng cử, điều động, luân chuyển, biệt phái, miễn nhiệm, từ chức.

5. Chế độ, chính sách (tiền lương, phụ cấp, nghỉ hưu, thôi việc, chấm dứt hợp đồng, khen thưởng, kỷ luật).

Chương III **TRÁCH NHIỆM, QUYỀN HẠN**

Điều 7. Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Quản lý tổ chức bộ máy

a) Trình Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể các tổ chức hành chính khác, các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định của pháp luật.

c) Quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể các phòng chuyên môn, chi cục và tương đương thuộc Sở; phòng, tổ chức thuộc cơ cấu tổ chức của chi cục và tương đương thuộc Sở.

d) Quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở; đơn vị sự nghiệp công lập thuộc chi cục và tương đương thuộc Sở (trừ đơn vị sự nghiệp giáo dục); đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện (trừ đơn vị sự nghiệp giáo dục).

đ) Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn, Ban Quản lý Khu Kinh tế tỉnh, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; chi cục và tương đương trực thuộc Sở.

e) Quyết định thành lập Hội đồng quản lý và phê duyệt Quy chế hoạt động của Hội đồng quản lý trong đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở.

g) Hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện theo quy định của pháp luật.

2. Quản lý về biên chế

a) Trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định giao biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước.

b) Trình Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên thuộc phạm vi quản lý.

c) Quyết định giao chỉ tiêu thực hiện chế độ hợp đồng lao động trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý theo đúng quy định của pháp luật.

3. Quản lý cán bộ, công chức, viên chức

a) Tuyển dụng công chức

Quyết định phê duyệt chỉ tiêu và ban hành Kế hoạch tuyển dụng công chức.

b) Ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức, xếp lương

Ban hành Đề án tổ chức thi, xét nâng ngạch công chức từ cán sự hoặc tương đương lên ngạch chuyên viên hoặc tương đương; từ ngạch chuyên viên hoặc tương đương lên ngạch chuyên viên chính hoặc tương đương; Đề án tổ chức thi, xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức (trừ hạng chức danh nghề nghiệp thuộc thẩm quyền của Bộ chuyên ngành tổ chức).

c) Đào tạo, bồi dưỡng

Ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng hằng năm và giai đoạn đối với cán bộ, công chức, viên chức.

Quyết định phê duyệt khung chương trình, tài liệu bồi dưỡng theo vị trí việc làm đối với cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh.

d) Đánh giá, quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, giới thiệu ứng cử, miễn nhiệm, từ chức; điều động, luân chuyển, biệt phái, tiếp nhận, cho chuyển công tác

Quy định quản lý cán bộ, công chức, viên chức, người lao động hợp đồng và người quản lý doanh nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý.

Quy định về tiêu chuẩn, điều kiện và quy trình bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, biệt phái, từ chức, miễn nhiệm đối với cán bộ, công chức, viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Điều 8. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Quản lý tổ chức bộ máy

a) Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở; đơn vị sự nghiệp công lập thuộc chi cục và tương đương thuộc Sở; đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.

b) Quyết định cho phép các cơ quan hành chính, sự nghiệp nhà nước thuộc các bộ, ngành Trung ương và địa phương khác đặt Chi nhánh, Văn phòng đại diện trên địa bàn tỉnh; có ý kiến đề các tổ chức thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh đặt Chi nhánh, Văn phòng đại diện tại các địa phương khác theo quy định của pháp luật.

c) Quyết định thành lập hoặc cho phép thành lập; cho phép hoạt động giáo dục, đình chỉ hoạt động giáo dục; sáp nhập, chia, tách, giải thể nhà trường đối với trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông, trường phổ thông dân tộc nội trú, trường trung cấp trên địa bàn tỉnh, trừ trường hợp quy định tại điểm c và điểm d khoản 1 Điều 52 Luật Giáo dục năm 2019.

d) Quyết định thành lập, kiện toàn, bổ sung, thay đổi thành viên, giải thể các tổ chức mang tính phối hợp liên ngành cấp tỉnh.

đ) Quyết định giao quyền tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, trực thuộc cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, trực thuộc Chi cục.

e) Quyết định xếp hạng đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thuộc Chi cục và tương đương, thuộc sở theo quy định của pháp luật.

2. Quản lý về biên chế

a) Quyết định điều chỉnh biên chế, số lượng người làm việc giữa các Sở, Ủy ban nhân dân cấp huyện, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Xây dựng và báo cáo Bộ Nội vụ kế hoạch biên chế công chức; tổng số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập và hợp đồng lao động trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập hàng năm theo quy định.

3. Quản lý cán bộ, công chức, viên chức

a) Tuyển dụng

Quyết định thành lập Hội đồng tuyển dụng công chức, Ban Giám sát tuyển dụng công chức, phê duyệt kết quả tuyển dụng công chức cấp tỉnh, cấp huyện; Quyết định tiếp nhận vào làm công chức cấp tỉnh, cấp huyện;

Quyết định tiếp nhận vào làm công chức và bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo quản lý thuộc UBND tỉnh quản lý; Thỏa thuận tiếp nhận vào làm công chức để bổ nhiệm giữ chức danh lãnh đạo quản lý cấp huyện, các phòng và tương thuộc các Sở.

b) Ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức, xếp lương

Quyết định cử cán bộ, công chức, viên chức đủ điều kiện dự thi hoặc xét nâng ngạch chuyên viên cao cấp; thăng hạng chức danh nghề nghiệp hạng I do Bộ, ngành tổ chức.

Công nhận kết quả kỳ thi, xét nâng ngạch công chức; thăng hạng chức danh nghề nghiệp do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành, phê duyệt kế hoạch tổ chức thực hiện.

Thành lập Hội đồng thi nâng ngạch công chức; Hội đồng thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp; Hội đồng xét chuyển ngạch vào các ngạch thanh tra của tỉnh và phê duyệt kết quả xét chuyển ngạch.

Quyết định nâng ngạch chuyên viên chính và tương đương không qua thi đối với cán bộ, công chức, viên chức khi có thông báo nghỉ hưu; trình Bộ Nội vụ nâng ngạch chuyên viên cao cấp và tương đương không qua thi đối với cán bộ, công chức, viên chức khi có thông báo nghỉ hưu;

Quyết định bổ nhiệm vào ngạch, bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp sau khi cấp thẩm quyền công nhận trúng tuyển kỳ thi hoặc xét nâng ngạch; chuyển ngạch, thay đổi chức danh nghề nghiệp khi thay đổi vị trí việc làm; nâng ngạch, thăng hạng chức danh nghề nghiệp không qua thi khi có thông báo nghỉ hưu đối với cán bộ, công chức, viên chức diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trực tiếp quản lý.

c) Đào tạo, bồi dưỡng

Tổ chức các khóa đào tạo, bồi dưỡng của Trung ương, tỉnh.

Thỏa thuận, quyết định việc cử cán bộ, công chức, viên chức diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý hoặc diện Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng.

Quyết định việc hỗ trợ kinh phí đào tạo sau đại học, bồi dưỡng chất lượng cao cho cán bộ, công chức, viên chức từ nguồn ngân sách của tỉnh theo quy định.

Quyết định cử cán bộ, công chức, viên chức đi đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài, đi bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước chương trình chuyên viên cao cấp và tương đương.

d) Đánh giá, quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, giới thiệu ứng cử, miễn nhiệm, từ chức; điều động, luân chuyển, biệt phái, tiếp nhận, cho chuyển công tác

Đánh giá, quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (sau khi có ý kiến của Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh).

Quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, giới thiệu ứng cử, miễn nhiệm, từ chức, điều động, luân chuyển, biệt phái, tiếp nhận, cho chuyển công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý khối cơ quan nhà nước thuộc thẩm quyền của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (sau khi có thông báo kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy) và thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (sau khi có ý kiến của Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh). *(kèm theo Phụ lục các chức danh cán bộ do Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định)*

Giới thiệu đề Hội đồng nhân dân tỉnh bầu Phó Chủ tịch, Ủy viên Ủy ban nhân dân tỉnh; thỏa thuận về việc bầu Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện; phê chuẩn kết quả bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện; giao quyền Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện trong trường hợp khuyết Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện giữa hai kỳ họp Hội đồng nhân dân cấp huyện (sau khi có ý kiến của Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh).

Thỏa thuận hoặc trình cấp thẩm quyền cho ý kiến đối với cán bộ, công chức, viên chức (đương chức hoặc nghỉ hưu) thuộc thẩm quyền trực tiếp quản lý được giới thiệu tham gia và giữ chức vụ lãnh đạo tại các Hội (sau khi có ý kiến của Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh).

Quyết định đánh giá, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, chấp thuận từ chức, miễn nhiệm đối với Chủ tịch Hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty, thành viên Hội đồng thành viên, Kiểm soát viên đối với doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ (sau khi có ý kiến của Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh);

Thỏa thuận trước khi Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, chấp thuận từ chức, miễn nhiệm đối với Tổng giám đốc, Giám đốc; Phó Tổng giám đốc, Phó giám đốc (sau khi có ý kiến của Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh).

Quyết định đánh giá, cử, cử lại, cho thôi đại diện phần vốn nhà nước đối với người quản lý doanh nghiệp (sau khi có ý kiến của Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh).

đ) Chế độ, chính sách

Quyết định chuyển xếp lương; nâng bậc lương thường xuyên; nâng mức hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung, phụ cấp chức vụ lãnh đạo, phụ cấp ưu đãi nghề, phụ cấp thâm niên nghề, phụ cấp kiêm nhiệm; nâng bậc lương trước thời hạn khi lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ và nâng bậc lương trước thời hạn khi có thông báo nghỉ hưu; nghỉ hưu, thôi việc, khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ, công chức, viên chức diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy hoặc thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; cán bộ, công chức, viên chức đang giữ ngạch chuyên viên cao cấp và tương đương.

Thông báo thời điểm đủ tuổi nghỉ hưu theo quy định của pháp luật đối với cấp trưởng các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.

Quyết định khen thưởng, kỷ luật, nghỉ hưu, thôi việc đối với người quản lý doanh nghiệp (sau khi có ý kiến của Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh);

Các chức danh Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh, Trưởng, phó các Ban, Chánh Văn phòng, Phó Chánh Văn phòng Đoàn đại biểu quốc hội và Hội đồng nhân dân thuộc Hội đồng nhân dân tỉnh, Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh cấp huyện: Chỉ thực hiện các nội dung liên quan đến tiền lương chế độ, chính sách theo quy định.

Điều 9. Sở Nội vụ

Tham mưu, thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh các nội dung về quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và quản lý cán bộ, công chức, viên chức theo thẩm quyền quy định tại Điều 7 và Điều 8 của Quy định này, trên cơ sở đề nghị của Thủ trưởng các Sở, Ủy ban nhân dân cấp huyện, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và các doanh nghiệp.

1. Quản lý tổ chức bộ máy

a) Thỏa thuận về việc thành lập, tổ chức lại, giải thể các phòng, ban và tương đương thuộc đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Chi cục và tương đương thuộc Sở, thuộc Sở và đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh tự bảo đảm chi thường xuyên.

b) Thỏa thuận về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các phòng chuyên môn thuộc Sở; các tổ chức thuộc cơ cấu tổ chức thuộc Chi cục và tương đương thuộc Sở theo quy định; đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Chi cục và tương đương thuộc Sở.

2. Quản lý cán bộ, công chức, viên chức

a) Tuyển dụng

Ban hành Quyết định tuyển dụng công chức cấp tỉnh, cấp huyện sau khi Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kết quả tuyển dụng.

Thỏa thuận đề các Sở, Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện quy trình tiếp nhận vào làm công chức.

Thỏa thuận đề các Sở, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện quy trình và ban hành quyết định tiếp nhận vào viên chức theo quy định.

Phê duyệt kế hoạch tuyển dụng viên chức; công nhận kết quả tuyển dụng viên chức, kết quả xét tiếp nhận viên chức đối với các đơn vị sự nghiệp công lập do nhà nước đảm bảo toàn bộ hoặc giao quyền tự chủ một phần kinh phí hoạt động trực thuộc các Sở và tương đương, Ủy ban nhân dân cấp huyện và đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức, xếp lương do thay đổi ngạch, chức danh nghề nghiệp

Quyết định bổ nhiệm vào ngạch, chuyển ngạch; bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp, thay đổi chức danh nghề nghiệp đối với cán bộ, công chức, viên chức giữ ngạch chuyên viên chính và tương đương (trừ các trường hợp do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định).

Chuyển xếp lương ngạch chuyên viên chính và tương đương đối với cán bộ, công chức, viên chức (trừ các chức danh cán bộ do Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định).

Thỏa thuận đề các Sở, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện chuyển xếp lương từ ngạch chuyên viên và tương đương trở xuống.

c) Đào tạo, bồi dưỡng

Tổ chức thực hiện các lớp đào tạo, bồi dưỡng đã được Ủy ban nhân dân tỉnh giao nhiệm vụ.

d) Đánh giá, quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, từ chức; điều động, luân chuyển, biệt phái, tiếp nhận, cho chuyển công tác

Thỏa thuận đề Sở và tương đương, các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định: Bổ nhiệm lần đầu giữ chức vụ Trưởng phòng chuyên môn và tương đương (kể cả Trưởng các Ban, Chi cục trưởng và tương đương) trực thuộc các Sở, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; bổ nhiệm kế toán trưởng tại cơ quan, đơn vị dự toán cấp I.

Quyết định điều động, tiếp nhận, cho cán bộ, công chức, viên chức chuyển công tác từ các cơ quan, đơn vị trong tỉnh ra ngoài tỉnh và ngược lại; điều động công chức từ cơ quan hành chính này đến cơ quan hành chính hoặc đến các đơn vị sự nghiệp công lập khác trong tỉnh; biệt phái công chức, viên chức từ cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập này đến cơ quan hành chính hoặc đến các đơn vị sự nghiệp công lập khác trong tỉnh; điều động công chức từ cơ quan hành chính đến công tác tại cơ quan thuộc khối Đảng, đoàn thể; thỏa thuận tiếp nhận cán bộ, công chức từ các cơ quan thuộc khối Đảng, đoàn thể về công tác tại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập (trừ các chức danh cán bộ do Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định).

đ) Chế độ, chính sách

Thỏa thuận đề các Sở, đơn vị đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định không thực hiện chế độ tập sự đối với công chức, viên chức.

Thẩm định đối tượng thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo quy định của pháp luật.

Thỏa thuận đề Sở, đơn vị sự nghiệp công lập cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ và nâng bậc lương trước thời hạn khi có thông báo nghỉ hưu đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của địa phương, cơ quan, đơn vị.

Điều 10. Sở, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Quản lý tổ chức bộ máy

a) Xây dựng đề án thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức bộ máy của cơ quan, đơn vị và dự thảo quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy theo quy định của pháp luật trình Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

b) Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các phòng chuyên môn thuộc Sở; các tổ chức thuộc cơ cấu tổ chức thuộc Chi cục và tương đương trực thuộc Sở; đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Chi cục và tương đương thuộc Sở theo hướng dẫn của Bộ quản lý ngành, lĩnh vực và theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh (sau khi có ý kiến thẩm định của Sở Nội vụ).

c) Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập, kiện toàn, giải thể các tổ chức mang tính phối hợp liên ngành cấp tỉnh (sau khi có ý kiến thẩm định của Sở Nội vụ); Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định bổ sung, thay đổi thành viên các tổ chức mang tính phối hợp liên ngành cấp tỉnh do Sở làm thường trực.

d) Lập hồ sơ xếp hạng các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét quyết định (sau khi có ý kiến thẩm định của Sở Nội vụ).

đ) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc theo quy định của pháp luật.

2. Quản lý về biên chế

a) Xây dựng kế hoạch biên chế công chức, số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập và chỉ tiêu hợp đồng lao động hàng năm theo quy định.

b) Thực hiện quản lý, sử dụng biên chế công chức, số lượng người làm việc trong cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý theo quyết định của UBND tỉnh và phê duyệt của Chủ tịch UBND tỉnh.

3. Quản lý công chức, viên chức

a) Về tiếp nhận vào làm công chức: Thực hiện quy trình tiếp nhận vào làm công chức theo quy định của pháp luật (sau khi có ý kiến của Sở Nội vụ).

b) Về tuyển dụng viên chức

Đơn vị sự nghiệp công lập được giao cơ chế tự chủ theo loại hình tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư; đơn vị sự nghiệp công lập được giao cơ chế tự chủ theo loại hình tự bảo đảm chi thường xuyên: Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp công lập Quyết định ban hành kế hoạch tuyển dụng viên chức trên cơ sở Danh mục vị trí việc làm và Khung năng lực của từng vị trí đã được phê duyệt để thực hiện quy trình tuyển dụng; Phê duyệt kết quả tuyển dụng và ký hợp đồng làm việc đối với người được tuyển dụng vào viên chức (sau tuyển dụng báo cáo kết quả thực hiện về Sở Nội vụ và cơ quan chủ quản để theo dõi, tổng hợp).

Đơn vị sự nghiệp công lập được giao cơ chế tự chủ theo loại hình tự bảo đảm một phần chi thường xuyên; đơn vị sự nghiệp công lập được giao cơ chế tự chủ do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên hoặc chưa được cơ quan có thẩm quyền giao cơ chế tự chủ: Trên cơ sở số lượng người làm việc được giao và Danh mục vị trí việc làm, Khung năng lực của từng vị trí đã được phê duyệt, Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp công lập tham mưu Sở chủ quản xây dựng kế hoạch tuyển dụng viên chức đề nghị Sở Nội vụ phê duyệt để triển khai thực hiện quy trình tuyển dụng; Sau khi có kết quả, các Sở đề nghị Sở Nội vụ phê duyệt kết quả tuyển dụng để thủ trưởng đơn vị sự nghiệp công lập ký hợp đồng làm việc đối với người được tuyển dụng vào viên chức.

c) Tiếp nhận vào làm viên chức

Quyết định ban hành và thực hiện kế hoạch tiếp nhận vào làm viên chức theo quy định của pháp luật (sau khi có ý kiến của Sở Nội vụ).

Quyết định việc tiếp nhận vào làm viên chức theo quy định của pháp luật (sau khi có ý kiến của Sở Nội vụ).

d) Hợp đồng lao động

Ký hợp đồng lao động, chấm dứt hợp đồng lao động một số loại công việc trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập; thỏa thuận để Thủ trưởng các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc ký hợp đồng lao động một số loại công việc trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của pháp luật sau khi được Ủy ban nhân dân tỉnh giao chỉ tiêu.

Đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở và tương đương được giao cơ chế tự chủ theo loại hình tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư; đơn vị sự nghiệp công lập được giao cơ chế tự chủ theo loại hình tự bảo đảm chi thường xuyên quyết định số lượng và ký hợp đồng lao động một số loại công việc trong đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của pháp luật.

đ) Ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức, xếp lương

Quyết định bổ nhiệm vào ngạch, chuyển ngạch; bổ nhiệm, thay đổi chức danh nghề nghiệp và chuyển xếp lương đối với công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý từ ngạch chuyên viên và tương đương trở xuống.

e) Đào tạo, bồi dưỡng

Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức thuộc thẩm quyền trực tiếp quản lý.

Cử cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng do các cấp, ngành chiêu sinh theo quy định.

Chủ trì thực hiện việc thu hồi kinh phí đào tạo, bồi dưỡng theo quy định đối với công chức, viên chức thuộc thẩm quyền đơn vị quản lý không bảo đảm việc học theo quy định.

g) Đánh giá, quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, từ chức; điều động, luân chuyển, biệt phái, tiếp nhận, cho chuyển công tác

Thực hiện quy trình nhận xét đánh giá, quy hoạch; bổ nhiệm công chức, viên chức do cơ quan, đơn vị quản lý theo quy định;

Thỏa thuận với Giám đốc Sở Nội vụ trước khi quyết định bổ nhiệm lần đầu giữ chức vụ trưởng phòng chuyên môn và tương đương thuộc Sở và tương đương (kể cả trưởng các Ban, Chi cục và tương đương trực thuộc) và đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.

Thỏa thuận với Chánh Thanh tra tỉnh trước khi bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức các chức danh Thanh tra; điều động, luân chuyển Thanh tra viên thuộc Thanh tra sở.

Quyết định bổ nhiệm hoặc phân cấp, thỏa thuận đề thủ trưởng cơ quan, đơn vị trực thuộc quyết định bổ nhiệm các chức danh cấp trưởng, cấp phó tại cơ quan, đơn vị trực thuộc;

Quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, cho thôi giữ chức vụ, cách chức các chức danh thuộc thẩm quyền quản lý của cơ quan, đơn vị (trừ những trường hợp đặc biệt do pháp luật quy định); bổ nhiệm, bổ nhiệm lại kế toán trưởng, phụ trách kế toán, bố trí phụ trách kế toán tại các cơ quan, đơn vị dự toán cấp II trở xuống thuộc thẩm quyền quản lý; thỏa thuận với Giám đốc Sở Nội vụ và Giám đốc Sở Tài chính trước khi quyết định bổ nhiệm kế toán trưởng của đơn vị dự toán cấp I;

Quyết định điều động, chuyển đổi vị trí công tác, thay đổi vị trí việc làm, tiếp nhận, cho chuyển công tác đối với công chức, viên chức trong nội bộ cơ quan; tiếp nhận, cho chuyển công tác đối với viên chức từ đơn vị sự nghiệp công lập này đến đơn vị sự nghiệp công lập khác trong nội bộ tỉnh. Lập thủ tục đề nghị Giám đốc Sở Nội vụ quyết định việc tiếp nhận, cho chuyển công tác đối với công chức, viên chức từ ngoài tỉnh về cơ quan, đơn vị trong tỉnh và ngược lại.

h) Chế độ, chính sách

Thông báo thời điểm đủ tuổi nghỉ hưu theo quy định của pháp luật đối với công chức, viên chức, người lao động thuộc cơ quan, đơn vị quản lý trực tiếp (kể cả cấp phó của các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh).

Quyết định khen thưởng, kỷ luật, nghỉ hưu và thôi việc theo quy định của pháp luật đối với công chức, viên chức, người lao động thuộc cơ quan, đơn vị quản lý trực tiếp (trừ những trường hợp đặc biệt pháp luật có quy định khác).

Quyết định nâng bậc lương thường xuyên; nâng mức hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung đối với công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý;

Quyết định chuyển xếp lương, nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ và nâng bậc lương trước thời hạn khi có thông báo nghỉ hưu đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý sau khi có ý kiến thỏa thuận của Sở Nội vụ.

Quyết định cho cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý được hưởng các chế độ phụ cấp: phụ cấp chức vụ lãnh đạo, phụ cấp ưu đãi, phụ cấp thâm niên ngành nghề đặc thù, phụ cấp độc hại, phụ cấp trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

Thủ trưởng tổ chức trực thuộc quyết định việc thực hiện chế độ chính sách tiền lương và chế độ phụ cấp đối với công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý.

Điều 11. Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Quản lý tổ chức bộ máy

a) Xây dựng Đề án thành lập, tổ chức lại, giải thể cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện, các tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện trình Hội đồng nhân dân cùng cấp; Quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện, các tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.

b) Xây dựng Đề án thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện theo quy định trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

c) Quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện phù hợp với hướng dẫn của bộ quản lý ngành, lĩnh vực và hướng dẫn của Ủy ban nhân dân tỉnh.

d) Xây dựng Đề án thành lập, tổ chức lại, giải thể các tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện đề nghị cấp có thẩm quyền thỏa thuận theo quy định của pháp luật; ban hành quyết định thành lập, sáp nhập, tổ chức lại, giải thể các tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.

đ) Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện (trừ các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở).

e) Quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể các phòng, ban chuyên môn và tương đương của đơn vị sự nghiệp công lập do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên và bảo đảm một phần chi thường xuyên.

2. Quản lý về biên chế

Xây dựng kế hoạch biên chế công chức, số lượng người làm việc và lao động hợp đồng hàng năm theo quy định.

Quản lý, sử dụng biên chế, số lượng người làm việc, lao động hợp đồng trong các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện; Quản lý, sử dụng

cán bộ, công chức cấp xã thuộc thẩm quyền quản lý theo quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Quản lý cán bộ, công chức, viên chức

a) Tuyển dụng

Về tiếp nhận vào làm công chức: Thực hiện quy trình tiếp nhận vào làm công chức; Quyết định việc tiếp nhận vào làm viên chức theo quy định của pháp luật (sau khi có ý kiến của Sở Nội vụ).

Tổ chức thực hiện việc tuyển dụng công chức cấp xã quy định của pháp luật hiện hành.

Thực hiện việc tuyển dụng viên chức, tiếp nhận vào làm viên chức theo các nội dung được quy định tại điểm b, c, khoản 3, Điều 10 của Quy định này.

b) Hợp đồng lao động:

Giao thủ trưởng các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND huyện ký hợp đồng lao động, chấm dứt hợp đồng lao động một số loại công việc trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của pháp luật.

Đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện được giao cơ chế tự chủ theo loại hình tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư; đơn vị sự nghiệp công lập được giao cơ chế tự chủ theo loại hình tự bảo đảm chi thường xuyên quyết định số lượng và ký hợp đồng lao động một số loại công việc trong đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của pháp luật.

c) Đào tạo, bồi dưỡng

Ban hành Kế hoạch Đào tạo, bồi dưỡng thường xuyên hằng năm và giai đoạn đối với cán bộ, công chức, viên chức; cán bộ, công chức cấp xã; người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và các đối tượng khác theo yêu cầu của các chương trình, mục tiêu, đề án phát triển ngành, lĩnh vực.

d) Đánh giá, quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, giới thiệu cán bộ ứng cử, miễn nhiệm, từ chức; điều động, luân chuyển, biệt phái, tiếp nhận, cho chuyển công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện và cán bộ, công chức cấp xã.

Bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, cho thôi giữ chức, đình chỉ chức vụ, khen thưởng, kỷ luật, nghỉ hưu, tiền lương, phụ cấp lương, đào tạo, bồi dưỡng và chính sách khác theo quy định đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện uỷ quản lý (sau khi có thông báo kết luận của Ban Thường vụ Huyện uỷ) và thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện (sau khi có ý kiến của tập thể lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp huyện).

Điều 12. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Quản lý tổ chức bộ máy

a) Quyết định thành lập, kiện toàn, bổ sung, thay đổi thành viên, giải thể các tổ chức mang tính phối hợp liên ngành cấp huyện.

b) Quyết định xếp hạng các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện theo quy định.

c) Quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể và quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức: các trường mầm non, trường tiểu học, trường trung học cơ sở trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.

2. Quản lý cán bộ, công chức, viên chức

a) Quản lý ngạch công chức; chức danh nghề nghiệp viên chức; xếp lương.

Quyết định bổ nhiệm vào ngạch, chuyển ngạch; bổ nhiệm, thay đổi chức danh nghề nghiệp đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý từ ngạch chuyên viên và tương đương trở xuống.

b) Đánh giá; quy hoạch; bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, giới thiệu cán bộ ứng cử, điều động, luân chuyển, biệt phái, miễn nhiệm, từ chức.

Quyết định tiếp nhận công chức từ các cơ quan trong tỉnh đến công tác tại các phòng chuyên môn cấp huyện (sau khi có ý kiến của Sở Nội vụ); tiếp nhận viên chức từ đơn vị sự nghiệp công lập khác trong tỉnh đến làm việc tại đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quản lý.

Quyết định điều động công chức giữa các phòng, ban thuộc quyền quản lý; cho chuyển công tác viên chức thuộc quyền quản lý; biệt phái cán bộ, công chức, viên chức trong phạm vi Ủy ban nhân dân cấp huyện; định kỳ chuyển đổi vị trí công tác viên chức giữa các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý.

Tiếp nhận và phân công công tác đối với cán bộ, công chức cấp xã được tiếp nhận vào công chức cấp huyện và công chức cấp xã từ địa phương khác đến sau khi có ý kiến bằng văn bản của Sở Nội vụ; phân công công tác đối với công chức cấp xã được tuyển dụng.

Lấy ý kiến thỏa thuận của Giám đốc Sở Tài chính trước khi bổ nhiệm kế toán trưởng các đơn vị dự toán thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý; lấy ý kiến thỏa thuận của Chánh Thanh tra tỉnh trước khi bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức các chức danh Thanh tra.

Thỏa thuận với Chánh Thanh tra tỉnh trước khi bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức các chức danh Thanh tra; điều động, luân chuyển Thanh tra viên thuộc Thanh tra huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.

Giới thiệu đề Hội đồng nhân dân huyện bầu Phó Chủ tịch, Ủy viên Ủy ban nhân dân cấp huyện; thỏa thuận về việc bầu Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã; phê chuẩn kết quả bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã; giao quyền Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã trong trường hợp khuyết Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã giữa hai kỳ họp Hội đồng nhân dân cấp xã; điều động, đình chỉ công tác, cách chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã (sau khi có ý kiến của Ban Thường vụ Huyện ủy).

c) Đào tạo, bồi dưỡng.

Quyết định cử cán bộ, công chức, viên chức; cán bộ, công chức cấp xã, những người hoạt động không chuyên trách đi đào tạo, bồi dưỡng theo kế hoạch.

d) Chế độ, chính sách

Thông báo thời điểm đủ tuổi nghỉ hưu theo quy định của pháp luật đối với cấp trưởng các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Thỏa thuận hoặc trình cấp thẩm quyền cho ý kiến đối với cán bộ, công chức, viên chức (đương chức hoặc nghỉ hưu) thuộc thẩm quyền trực tiếp quản lý tham gia và giữ chức vụ lãnh đạo tại các hội.

Quyết định bố trí, sắp xếp, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật và thực hiện các chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức cấp xã thuộc thẩm quyền quản lý.

Quyết định xếp bậc lương lần đầu đối với cán bộ giữ chức danh bầu cử ở cấp xã, quyết định xếp lương công chức cấp xã theo trình độ đào tạo.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Giám đốc các Sở, ban, ngành; Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Người quản lý doanh nghiệp; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện

Triển khai, quán triệt và tổ chức thực hiện việc quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động hợp đồng và người quản lý doanh nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh, đồng thời cụ thể hoá việc phân công, quản lý cho các đơn vị trực thuộc theo đúng quy định của pháp luật và quy định này.

Thực hiện thanh tra, kiểm tra và giám sát đối với các nội dung quản lý tổ chức cán bộ, biên chế, công chức, viên chức tại các đơn vị thuộc và trực thuộc theo đúng quy định.

Quản lý hồ sơ của cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền trực tiếp quản lý, hàng năm cập nhật, bổ sung các thông tin liên quan đến cá nhân cán bộ, công chức, viên chức theo đúng quy định. Thực hiện việc thống kê, báo cáo theo quy định của các cấp, ngành.

Điều 14. Giám đốc Sở Nội vụ

Có trách nhiệm hướng dẫn thực hiện Quy định này, thường xuyên theo dõi, kiểm tra, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh việc thực hiện quy định quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức của các sở, Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Sở Nội vụ giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thanh tra, kiểm tra và giám sát các nội dung quản lý tổ chức bộ máy biên chế, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động hợp đồng và người quản lý doanh nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh.

Quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh. Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện việc thống kê, báo cáo theo quy định.

Điều 15. Điều khoản thi hành

Trong quá trình thực hiện, nếu có những vấn đề phát sinh, vướng mắc đề nghị các địa phương, cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Nội vụ) để theo dõi, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tế của địa phương.

PHỤ LỤC
CÁC CHỨC DANH CÁN BỘ DO BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY,
CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUYẾT ĐỊNH
(Kèm theo Quyết định số .10.../2022/QĐ-UBND
ngày .05...tháng .4... năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh)

I. CÁC CHỨC DANH CÁN BỘ DO BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY QUYẾT ĐỊNH

- Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.
- Giám đốc, Phó Giám đốc các Sở, ban, ngành tỉnh và tương đương.
- Giám đốc, Phó Giám đốc các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh (trừ Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng ngành Giao thông; Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn).
- Chủ tịch Công ty, Giám đốc, Phó Giám đốc Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Tây Ninh.
- Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố.
- Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố (là Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy, Thị ủy, Thành ủy).

II. CÁC CHỨC DANH CÁN BỘ DO CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUYẾT ĐỊNH

1. Đối với cơ quan, đơn vị cấp tỉnh

- a) Giám đốc, Phó Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng ngành Giao thông; Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Tây Ninh.
- b) Chủ tịch công ty; Giám đốc; Phó giám đốc Công ty TNHH MTV khai thác thủy lợi Tây Ninh.
- c) Người đại diện phần vốn Nhà nước tại các doanh nghiệp: Công ty Cổ phần cấp thoát nước Tây Ninh; Công ty Cổ phần đăng kiểm Tây Ninh; Công ty cổ phần công trình đô thị Tây Ninh.
- d) Kiểm soát viên tại các công ty: Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Tây Ninh, Công ty TNHH MTV khai thác thủy lợi Tây Ninh.

2. Đối với cơ quan cấp huyện:

Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện (không là ủy viên ban thường vụ cấp ủy cấp huyện).

3. Đối với các tổ chức, đơn vị sự nghiệp trực thuộc sở, ban, ngành cấp tỉnh (chỉ thực hiện nội dung phê duyệt quy hoạch và quyết định bổ nhiệm chức vụ), gồm:

- a) Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Sư phạm Tây Ninh.
- b) Hiệu trưởng Trường Cao đẳng nghề Tây Ninh.
- c) Giám đốc Bệnh viện Đa khoa tỉnh.
- d) Trưởng phòng Công chứng tỉnh.
- đ) Giám đốc Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh.
- e) Trưởng, Phó Trưởng Ban Tiếp công dân tỉnh.
- g) Giám đốc, Phó Giám đốc Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh.